

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HNGĐ-ST

Ngày 19 - 02 - 2021

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Lực.

Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hoàng Sơn, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Kương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 414/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020, về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 180/2021/QĐXX – ST ngày 04 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2021/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng T, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Số 00, ấp Bình H A, xã B T , huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. “*Có mặt*”

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Bình E, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khóm Bình PQ, thị trấn LV, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp. “*Vắng mặt*”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng T trình bày:

- Về hôn nhân: Năm 2001, chị T với anh Bình E quen biết sống chung với nhau như vợ chồng. Đến năm 2016, thì tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Thạnh Trung, huyện Lấp Vò. Sau khi kết hôn, chị T với anh

Bình E sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân từ tháng 01/2020 cho đến nay. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tình cảm vợ chồng không còn hợp nhau, không thể hàn gắn. Nay chị T yêu cầu ly hôn với anh Bình E.

- Về con chung: Chị T với anh Bình E sống chung có một con chung tên Nguyễn Thị Hương, sinh ngày 16/11/2006, hiện đang sống chung với chị T. Chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Bình E cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Văn Bình E Tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tuân thủ và tiến hành thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Việc tuân theo pháp luật của các đương sự: Chị Nguyễn Thị Hồng T chấp hành đúng quy định của pháp luật. Riêng anh Nguyễn Văn Bình E vắng mặt là chưa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 17 tháng 9 năm 2020 và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật đang chấp giữa các đương sự là tranh chấp: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Nguyễn Văn Bình E, địa chỉ tại khóm Bình PQ, thị trấn LV, huyện LV, tỉnh ĐT nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, anh Nguyễn Văn Bình E vắng mặt không lý do. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LV đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn Bình E, do anh Nguyễn Văn Bình E được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2, việc vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Tại phiên toà, chị Nguyễn Thị Hồng T cho rằng, chị và anh Bình E kết hôn vào năm 2001, có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân xã BTT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, được công nhận là vợ chồng hợp pháp. Chị Nguyễn Thị Hồng T cho rằng, do cuộc sống vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bình E đã ly thân từ tháng 01 năm 2020.

Nay chị Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn Bình E. Anh Nguyễn Văn Bình E không có văn bản trình bày ý kiến nhưng căn cứ văn bản trình bày ý kiến của đại diện chính quyền địa phương thì chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bình E phát sinh mâu thuẫn hơn 02 năm và ly thân cho đến nay.

Hội đồng xét xử, xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bình E không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bình E ly hôn là phù hợp với khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hồng T với anh Nguyễn Văn Bình E chung sống với nhau có một con chung tên Nguyễn Thị Hương, sinh năm 2006 hiện đang sống với chị T. Chị Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Thị Hương, không yêu cầu anh Nguyễn Văn Bình E cấp dưỡng nuôi con chung. Theo văn bản trình bày ý kiến của cháu Nguyễn Thị Hương được sống chung với chị Nguyễn Thị Hồng T. Nên Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Thị Hương cho chị Nguyễn Thị Hồng T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bình E có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không bên nào được quyền ngăn cấm. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là phù hợp Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[5]. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Hồng T không yêu cầu anh Nguyễn Văn Bình E cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7]. Về án phí hôn nhân và gia đình: Chị Nguyễn Thị Hồng T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản Điều 27 của Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình và điểm a khoản Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng T. Cho chị Nguyễn Thị Hồng T ly hôn với anh Nguyễn Văn Bình E.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Hương, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2006 cho chị Nguyễn Thị Hồng T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Bình E không cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Nguyễn Văn Bình E có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung, không bên nào được quyền ngăn cấm. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Nguyễn Thị Hồng T phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Do chị Nguyễn Thị Yến Nga nộp thay) theo biên lai thu số 0009698, ngày 20 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

5. Chị Nguyễn Thị Hồng T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng anh Nguyễn Văn Bình E vắng mặt nên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh, huyện;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THA dân sự huyện;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Trần Hữu Phước

